

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các mục tiêu, chỉ tiêu giai đoạn 2020-2025 theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025).

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đã triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và luôn chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đặc biệt là tiếp thu và chỉ đạo thực hiện nghiêm các nội dung kiến nghị của HĐND tỉnh qua các kỳ họp, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh; chủ động đề ra nhiều giải pháp, linh hoạt trong công tác chỉ đạo điều hành; ban hành các Quyết định, Kế hoạch cụ thể theo từng ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, như: Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về việc ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2023 nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025). Đồng thời, chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng Chương trình/Kế hoạch cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được giao.

Tập thể UBND tỉnh đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình công tác, quy chế làm việc để chỉ đạo, triển khai thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc; duy trì chế độ họp theo đúng quy định. Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh luôn sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền; quan tâm đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng nhanh gọn, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; Lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức giao ban hằng tuần và đột xuất để xử lý những vấn đề phát sinh; tập

trung chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các ngành, địa phương. Qua đó, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có bước phát triển khá, tốc độ tăng trưởng kinh tế dự kiến đạt kế hoạch đề ra.

Một số nội dung chỉ đạo, điều hành trọng tâm cụ thể như sau:

1. Trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh

1.1. Công tác quy hoạch tỉnh:

Thực hiện Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, Quyết định số 907/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan, trong năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiên cứu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực quản lý, chủ động và kịp thời tham mưu, đề xuất theo quy định.

1.2. Trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới:

Trong năm 2023, kết quả sản xuất nông, lâm nghiệp nhìn chung ổn định, tiến độ gieo trồng và sản xuất đảm bảo khung thời vụ, đảm bảo cơ cấu giống phù hợp, công tác phòng chống thiên tai được chủ động thực hiện; công tác trồng rừng được khẩn trương triển khai; tỉnh tiếp tục kêu gọi, thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; thực hiện hỗ trợ liên kết, hợp tác trong phát triển nông, lâm nghiệp. Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sản lượng lương thực có hạt bình quân đầu người đạt 512kg/người/năm đạt 102% kế hoạch; sản lượng các cây trồng khác cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Tỉnh tiếp tục thực hiện chuyển đổi 95 ha diện tích cơ cấu cây trồng trên đất lúa đạt 172% kế hoạch. Tổng đàn vật nuôi ước thực hiện đến hết năm 2023 đạt và vượt kế hoạch. Các địa phương đã chủ động phòng chống dịch bệnh, thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi. Công tác phát triển rừng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, dự ước đến hết năm 2023, tỉnh thực hiện trồng được 4.450 ha đạt 110% KH, sản lượng khai thác gỗ các loại đạt 310.000/310.000 m³ gỗ các loại, đạt 100% KH, tăng 02% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong năm 2023, tỉnh đã tổ chức thẩm định các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Đến hết tháng 10/2023, bình quân toàn tỉnh đạt 12,11 tiêu chí/xã, trong

đó đạt 19 tiêu chí 23 xã, 15-18 tiêu chí 02 xã, 10-14 tiêu chí 45 xã, 05-09 tiêu chí 25 xã; toàn tỉnh có 01 đơn vị cấp huyện hoàn thành xây dựng nông thôn mới, 24 xã nông thôn mới, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 63 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Dự ước đến hết năm 2023, tỉnh có thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới gồm: Xã Tân Tú, huyện Bạch Thông; Xã Nam Cường, Bằng Lãng, Lương Bằng, Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn và có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao gồm: Xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn.

Năm 2023, UBND tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh phê duyệt năm 2021 chuyển tiếp năm 2023 là 19 dự án. Nhìn chung các chủ đầu tư dự án đã tổ chức triển khai thực hiện các dự án theo đúng nội dung được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ và mùa vụ của từng dự án.

1.3. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng cơ bản:

Khu vực công nghiệp tiếp tục phát triển khá, Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, đề án khuyến công năm 2023; các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp tích cực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, khu vực công nghiệp tiếp tục là khu vực có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong các ngành kinh tế. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2023 ước đạt 1.773 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm 2023, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2022. Tỷ lệ số hộ được sử dụng điện trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2023 ước đạt 97,8%, đạt kế hoạch đề ra.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các công trình, dự án; phân công Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách các chương trình, dự án theo ngành, lĩnh vực; yêu cầu các chủ đầu tư báo cáo tiến độ giải ngân hàng tuần để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho từng dự án; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai các Nghị quyết Chính phủ; các Công điện, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các chỉ đạo của Tổ trưởng các Tổ công tác theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh..., tổ chức hội nghị, phiên họp giao ban UBND tỉnh đánh giá về công tác đầu tư xây dựng cơ bản đầu năm 2023; thực hiện đánh giá, rà soát tiến độ thực hiện, giải ngân của từng các dự án trọng điểm tỉnh (nhóm A, B, dự án ODA) và xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho từng dự án hàng tháng; tăng cường đi kiểm tra từng địa phương, chủ đầu tư và từng dự án; tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh là 2.850,4 tỷ đồng; trong đó: Nguồn vốn ngân sách địa phương 768,9 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung 2.081,5 tỷ đồng. Tỉnh đã thực hiện phân bổ chi tiết là 2.730,4 tỷ đồng đạt 101,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 95,8% kế hoạch năm 2023 của tỉnh. Dự kiến đến 31/01/2024, giải ngân đạt 2.446.110 triệu đồng, đạt 91,2% kế

hoạch TTCP giao, đạt 85,8% kế hoạch của tỉnh.

1.4. Lĩnh vực thương mại, du lịch:

Hoạt động thương mại, dịch vụ tăng mạnh so với cùng kỳ, hàng hóa phong phú, đa dạng về mẫu mã, chủng loại đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân; các cơ quan chức năng đã theo dõi sát tình hình thị trường, đảm bảo nguồn cung các mặt hàng thiết yếu, đảm bảo không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến; UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tăng cường tổ chức các cuộc xúc tiến thương mại, tham gia gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại các trung tâm thương mại lớn trong nước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2023 ước đạt 7.806 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch năm 2023, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu của tỉnh đạt 28 triệu USD, đạt 72,7% kế hoạch năm 2023, bằng 67% so với cùng kỳ năm 2022.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung hỗ trợ phát triển “Điểm du lịch” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023- 2026. Một số địa phương bước đầu phát triển các mô hình chợ đêm, phố đi bộ ban đêm tại trung tâm các đô thị gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của địa phương; UBND tỉnh đang nghiên cứu, xây dựng Đề án tuyên phổ đi bộ và trải nghiệm văn hóa, ẩm thực tại thành phố Bắc Kạn.

Ước thực hiện năm 2023, tỉnh đón 900 nghìn lượt khách, đạt 117% kế hoạch năm, gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2022; tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 630 tỷ đồng đạt 116% kế hoạch năm.

1.5. Lĩnh vực phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã - cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo. Tỉnh tập trung triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2023 theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh. Triển khai Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hút, hỗ trợ triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 1335-CV/TU ngày 16/01/2023 của Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác quản lý đầu tư, xây dựng, quy hoạch, đất đai, tài chính; UBND tỉnh thành lập Tổ công tác đặc biệt giải quyết tồn tại, vướng mắc các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng nhằm rà soát, giải quyết tồn tại, vướng mắc và sớm đưa các dự án đầu tư ngoài ngân sách đi vào hoạt động.

Ước thực hiện hết năm 2023, cả tỉnh có 110 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 1.800 tỷ đồng; có 50 HTX thành lập mới, có 02 Liên hiệp HTX với 18 thành viên là các HTX, tổng số vốn hoạt động của liên hiệp HTX là 12 tỷ đồng. Các thành viên Liên hiệp HTX đã phát huy được vai trò trong việc hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của các HTX thành viên trong Liên hiệp HTX, thực hiện kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của các HTX trên địa bàn tỉnh và quảng bá tiềm

năng du lịch cộng đồng.

Ngày 11/4/2023, VCCI đã công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022, tỉnh Bắc Kạn đạt 65,15 điểm, tăng 13 bậc, đứng thứ 35/63 tỉnh, thành phố, nằm trong nhóm các tỉnh có chất lượng điều hành kinh tế khá của cả nước. Kết quả này cho thấy nỗ lực thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh. Các cấp, các ngành đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh phát triển.

1.6. Lĩnh vực Tài chính - Tiền tệ, thu – chi ngân sách

Tỉnh quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường các giải pháp thu và chống thất thu ngân sách. Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2023 ước đạt 808 tỷ đồng, bằng 98% dự toán trung ương giao, bằng 81% dự toán tỉnh giao. Trong đó: Thu nội địa đạt 778 tỷ đồng; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước được 21 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2023 ước đạt 10.850,7 tỷ đồng/7.619,3 tỷ đồng, bằng 142% dự toán giao đầu năm.

Dự ước tổng huy động vốn ước thực hiện đến 31/12/2023 đạt: 13.280 tỷ đồng, tăng 10% so với 31/12/2022; Tổng dư nợ cấp tín dụng ước thực hiện đến 31/12/2023 đạt: 12.800 tỷ đồng, tăng 8% so với 31/12/2022; Ước nợ xấu đến 31/12/2023: 95 tỷ đồng, chiếm 0,74% trong tổng dư nợ.

Các chương trình tín dụng ngân hàng được thực hiện hiệu quả. Các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn luôn đáp ứng đủ nguồn vốn cho các nhu cầu phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội; việc tiếp cận nguồn vốn vay đã được cải thiện, góp phần tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn.

1.7. Lĩnh vực Khoa học công nghệ, Văn hoá - Xã hội

Công tác quản lý khoa học, công nghệ trên địa bàn được duy trì hiệu quả, thực hiện dự án chuyển đổi số ngành khoa học và công nghệ; tăng cường đo lường chất lượng sản phẩm trên địa bàn theo kế hoạch, tỉnh tiếp tục xây dựng chính sách hỗ trợ chương trình tài sản trí tuệ đến năm 2030.

Nhiệm vụ năm học 2022-2023 được triển khai, đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và sự chỉ đạo của các cấp chính quyền. Tiếp tục chỉ đạo tập trung triển khai, hoàn thiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học, nhất là hệ thống trường lớp học vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các trường học dự kiến đạt chuẩn quốc gia. Về công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, đến 31/10/2023 cả tỉnh có 106/283 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt 37,45%. Dự kiến hết năm 2023, tỉnh có thêm 29 trường đủ điều kiện đánh giá công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch, tăng 141,7% so với cùng kỳ.

Trong năm 2023, tiếp tục duy trì tốt công tác khám bệnh, cấp cứu và điều trị người bệnh kịp thời; Đảm bảo cung ứng thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư trong công tác khám, chữa bệnh.

Trong năm 2023, tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, tổ chức Lễ hội, Hội xuân, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, mừng các ngày lễ lớn; tập trung chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục thực hiện giải pháp giữ gìn, bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống trên địa bàn tỉnh; Đề án "Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023. Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh.

Mạng lưới bưu chính luôn đảm bảo cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân. Mạng lưới thông tin và truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền kịp thời, chính xác các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề thời sự trong tỉnh.

Về công tác chuyển đổi số trong năm 2023, tỉnh đã tổ chức triển khai thu thập, tổng hợp số liệu phục vụ đánh giá Chỉ số chuyển đổi số cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Kạn năm 2022; ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn năm 2023 và Kế hoạch kiểm tra hoạt động chuyển đổi số tại các đơn vị, địa phương năm 2023, triển khai 42 nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số năm 2023.

Công tác lao động, việc làm được triển khai theo kế hoạch. Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện; Trong năm 2023, tỉnh đã tổ chức thăm và tặng quà cho thân nhân của người có công với cách mạng, người cao tuổi nhân dịp các ngày lễ lớn, tổ chức tặng 6.928 suất quà của Chủ tịch nước tặng các đối tượng người có công và thân nhân người có công; giải quyết chế độ mai táng phí đối với 184 đối tượng người có công, thân nhân liệt sĩ và đối tượng chính sách khác; tổ chức tặng quà, trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh cho 261 người cao tuổi. Tỉnh đã báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho 3.274 hộ với 11.238 nhân khẩu với tổng số 168.570 kg gạo trong dịp Tết nguyên đán và thời kỳ giáp hạt.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được thực hiện theo kế hoạch, tỷ lệ giảm nghèo năm 2023 ước đạt 2,4%; Tỷ lệ giảm nghèo tại các huyện nghèo ước đạt 4,85%; Tỷ lệ giảm nghèo dân tộc thiểu số ước đạt 3%.

1.8. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt, cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai. Tỉnh tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại huyện Bạch Thông, huyện Chợ Mới. Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc về đất đai của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Lĩnh vực quản lý khoáng sản được thực hiện nghiêm, công tác xử lý ô nhiễm môi trường, quản lý tài nguyên nước, quản lý về khí tượng thủy văn và biến đổi khí

hậu và đa dạng sinh học được quan tâm thực hiện. Tỉnh thường xuyên tập huấn tuyên truyền và ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn.

1.9. Công tác tư pháp, cải cách hành chính, nội chính, phòng chống tham nhũng, bảo đảm quốc phòng - an ninh:

Chỉ đạo công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hỗ trợ, trợ giúp pháp lý, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2023. Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện. Các đơn thư kiến nghị của công dân đã được chỉ đạo xử lý kịp thời, không để tồn đọng. Tăng cường công tác thanh tra, kịp thời phát hiện các sai phạm và xử lý nghiêm theo quy định. Chỉ đạo giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là trong dịp lễ, tết. Tổ chức thành công các cuộc diễn tập phòng cháy chữa cháy rừng, diễn tập khu vực phòng thủ một số huyện, thành phố. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023; hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch giao. Thực hiện tốt các chương trình/kế hoạch phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện lưu thông trên địa bàn, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

2. Trong quan hệ công tác với các cơ quan trong hệ thống chính trị

UBND tỉnh giữ mối liên hệ thường xuyên với các Bộ, ngành Trung ương; kịp thời báo cáo với Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung các kỳ họp của HĐND tỉnh, trong việc giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh và quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; nghiên cứu, giải đáp các vấn đề thuộc thẩm quyền đối với các kiến nghị của HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh cũng như báo cáo trả lời đối với các kiến nghị của cử tri qua Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh. Trên cơ sở Kế hoạch tiếp xúc cử tri của Thường trực HĐND tỉnh và Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh cử lãnh đạo và thành viên UBND tỉnh tham gia đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri để kịp thời thông tin, giải đáp các ý kiến kiến nghị của cử tri.

Để chuẩn bị cho các kỳ họp của HĐND tỉnh trong năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động rà soát, đề xuất nội dung trình các kỳ họp; triển khai xây dựng các Báo cáo và dự thảo Nghị quyết trình các kỳ họp theo đúng quy trình; chủ động phối hợp chặt chẽ với các Ban HĐND tỉnh ngay từ khâu đề nghị xây dựng nghị quyết, soạn thảo và trình các dự thảo, đa số các nội dung trình đạt yêu cầu về nội dung và tiến độ. Ngay sau khi các Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện.

Trên cơ sở các Kế hoạch giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, UBND đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị các Báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho các Đoàn giám sát, khảo sát thực hiện hiện các hoạt động giám sát, khảo sát tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện các kiến nghị sau khảo sát, giám sát của HĐND, UBND đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu, tổ chức thực hiện, giải quyết các kiến nghị, trong đó phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, giao cơ quan chuyên môn chủ trì theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện. Nhìn chung, các kiến nghị của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã được đã được UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp thu và thực hiện, một số nội dung đã được xử lý dứt điểm, một số nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt của các đơn vị, một số nội dung đang trong quá trình triển khai thực hiện.

UBND tỉnh luôn phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình đặc biệt là trong việc vận động, tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm túc các chính sách, chủ trương, văn bản của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và tham vấn, hội thảo lấy ý kiến về các chủ trương, chính sách mới. Các phiên họp UBND tỉnh đều mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng dự và cho ý kiến.

UBND tỉnh cũng chú trọng phối hợp công tác với Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc đấu tranh, phòng ngừa và chống các loại tội phạm, giữ vững kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

3. Đánh giá chung:

Trong năm 2023, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định và phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội gắn với an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh phù hợp với công tác phòng, chống dịch, đồng thời chỉ đạo các đơn vị tích cực khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện các nội dung theo đề nghị của HĐND tỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 tại Báo cáo thẩm tra số 207/BC-HĐND ngày 02/12/2022 và 6 tháng đầu năm 2023 tại Báo cáo thẩm tra số 145/BC-HĐND ngày 25/7/2023. Qua đó, kinh tế - xã hội của tỉnh được duy trì ổn định, các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo,

công tác chăm sóc sức khỏe, lao động, việc làm, giảm nghèo được quan tâm, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

II. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023 vẫn còn một số tồn tại, cụ thể:

- Trong thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh còn một số chỉ tiêu dự kiến không đạt kế hoạch đề ra, một số chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2023 đạt thấp. Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2023, các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa đảm bảo yêu cầu, tiến độ đề ra.

- Sự bứt phá của các Sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa thực sự rõ nét nhất là khâu tổ chức thực hiện, mặc dù đã được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo quyết liệt nhưng một số nhiệm vụ còn chậm chuyển biến và hiệu quả chưa cao (như công tác quy hoạch, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công,...).

- Trách nhiệm của một số cơ quan trong công tác tham mưu chưa cao, chưa chủ động phối hợp trao đổi, giải trình để xử lý những vấn đề còn vướng mắc, có nhiều ý kiến khác nhau, còn để xảy ra tình trạng chuyển lên UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền cấp dưới; chưa chủ động trong việc rà soát tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh đôi lúc chưa chủ động, chất lượng chưa cao, một số đơn vị chưa đảm bảo tiến độ, còn phải rút kinh nghiệm qua một số kỳ họp.

2.2. Nguyên nhân:

Các hạn chế nêu trên bên cạnh các nguyên nhân khách quan như tình hình dịch bệnh, cạnh tranh thương mại, các Bộ ngành Trung ương chậm ban hành văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện,... thì còn có trách nhiệm của UBND tỉnh và các cơ quan, địa phương trong việc tích cực, chủ động và quyết liệt hành động, nhất là trách nhiệm, vai trò người đứng đầu, tinh thần phục vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính có nơi, có lúc chưa cao; một số cơ quan chưa chủ động trong công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ; công tác phối hợp giữa các đơn vị, cơ quan có lúc chưa kịp thời, chặt chẽ.

III. Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2024

UBND tỉnh xác định phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 như sau:

1. Bám sát mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, phân đầu khắc phục những tồn tại, hạn chế trong năm 2023, đặt mục tiêu phân đầu cao nhất trong năm 2024.

2. Tiếp tục chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Chính phủ, HĐND tỉnh về kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh, chỉ

đạo thực hiện tốt các Kết luận, Thông báo của Trung ương, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2024.

3. Từng Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách; lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt, cụ thể, phân công rõ trách nhiệm.

4. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, huy động người dân và cộng đồng doanh nghiệp tham gia vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCTH, Hg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình